

KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I
MÔN TOÁN LỚP 8 – NĂM HỌC 2024 - 2025

St t	Chủ đề/chươn g	Nội dung/đơn vị kiến thức	Dạng thức I			Dạng thức II			Dạng thức III			Tự luận			Điểm
			Biết	Hiểu u	Vận dụng g	Biết	Hiểu u	Vận dụng g	Biết	Hiểu	Vận dụng g	Biết	Hiểu	Vận dụng	
1	Biểu thức đại số	Đa thức nhiều biến. Các phép toán cộng, trừ, nhân, chia các đa thức nhiều biến	Câu 1 TD1.1 Câu 2 GQ1. 1							Câu 7 GQ1. 2		Câu 8a GQ2. 1	Câu 8 b GQ2.2	Câu 8c MHH1. 1 Câu10a GQ2.3 Câu 12 MHH3. 1	3,5đ
		Hằng đẳng thức đáng nhớ				Câu 5 a,b,c, d TD1.4						Câu 9a GQ2. 3 Câu 10b TD1.6		Câu 9b MHH1. 2	2,5đ
2	Tứ giác	Tứ giác	Câu 3 TD1.2						Câu 6 TD1. 5						0,75
		Tính chất	Câu 4										Câu	Câu 11c	3,25

		và dấu hiệu nhận biết các tứ giác đặc biệt	TD1.3										11ab MHH1. 3	MHH1. 4	
	Tổng số câu		4			1			1	1		3	2	5	17
	Tỷ lệ (%)		10%			10%			5%	5%		15%	25%	30%	100%
	Tỷ lệ chung (%)		30%									70%			100%

II. BẢNG ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

St t	Chủ đề/ch ương	Nội dung/đ ơn vị kiến thức	Các biểu hiện năng lực	Dạng thức I			Dạng thức II			Dạng thức III			Tự luận			Điểm
				Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiể u	Vận dụng	Biết	Hiể u	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	
1	Biểu thức đại số	<i>Đa thức nhiều biến. Các phép toán cộng, trừ, nhân, chia các đa thức nhiều</i>	Nhận biết: – Nhận biết được các khái niệm về đơn thức, bậc của đa thức.	Câu 1, 2 (0,5đ)												0,5đ
			Thông hiểu: – Tính được giá trị của đa thức khi biết giá trị của các biến.								Câu 7 (0,5 đ		Câu 8a (0,5 đ	Câu 8b (0,5đ)		1,5đ
			Vận dụng: – Thực hiện được việc thu gọn đơn												Câu 8c, 10a	1,5đ

[illegible]

2	Tứ giác	<i>Tứ giác.</i>	Nhận biết: - Mô tả được tứ giác, tứ giác lồi.	Câu 3 (0,25đ)												0,25đ
			Thông hiểu: - Giải thích được định lí về tổng các góc trong một tứ giác lồi bằng 360°. +Tìm được các góc của một tứ giác đặc biệt							Câu 6 (0,5 đ)						0,5đ
		<i>Tính chất và dấu hiệu nhận biết các tứ giác đặc biệt.</i>	Nhận biết: - Nhận biết được dấu hiệu để một tứ giác là hình bình hành - Nhận biết được dấu hiệu hình bình hành - Nhận biết được dấu hiệu để một hình bình hành là hình thoi	Câu 4 (0,25đ)												0,25đ
			Thông hiểu - Giải thích được tính chất về cạnh đối, góc đối, đường chéo của hình bình hành. - Giải thích được tính chất về đường chéo của hình thoi. - Giải thích được										Câu 11a, b (2đ)	Câu 11c (1đ)		3đ

			tính chất về hai đường chéo của hình vuông.													
	Tổng số câu			4			1			1	1		3	2	5	10đ
	Tỷ lệ (%)			10%			10 %			5%	5%		15%	25%	30%	100 %
	Tỷ lệ chung (%)			10%			20%						70%			100 %